

Quyết định
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 142/2017/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2017.

Xét thấy

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Sau hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản họp giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

Quyết định

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn H - Sinh năm 1977.

Số địa chỉ: Đường L, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị D - Sinh năm 1979

Số địa chỉ: Đường L, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Văn V - Sinh năm 1953 và Bà Trần Thị T - Sinh năm 1949.

Cùng địa chỉ: Đường L, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

(Ông V ủy quyền cho bà T theo văn bản ủy quyền ngày 05/7/2017)

Ông Nguyễn Bá M - Sinh năm 1938 và bà Nguyễn Thị T - Sinh năm 1947.

Cùng địa chỉ: chung cư Đ, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa..

(Ông M ủy quyền cho bà T theo văn bản ủy quyền ngày 31/5/2017)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về thay đổi người trực tiếp nuôi con: Anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị D thống nhất thỏa thuận giao cháu Nguyễn Anh Đ - Sinh ngày 30/10/2010 là con chung của anh H, chị D cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Thị D không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Chị D có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản: Anh Nguyễn Văn H, chị Nguyễn Thị D và bà Trần Thị T thống nhất thỏa thuận tài sản chung của anh Nguyễn văn H, chị Nguyễn Thị D gồm có 01 nhà ở 02 tầng trên diện tích đất 27, 8 m² tại đường L, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa. Đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo giấy CNQSDĐ số X 813899 do UBND thành phố T cấp ngày 30/9/2004 mang tên ông Nguyễn văn V và bà Trần Thị T. Trị giá căn nhà là 156.265.000đ. Giao toàn bộ căn nhà cho ông Nguyễn Văn V và bà Trần Thị T được quyền sở hữu. Ông Nguyễn Văn V, bà Trần Thị T có trách nhiệm thanh toán lại cho chị D số tiền 78.132.000đ; cho anh H số tiền 78.132.000đ. Thời gian thanh toán vào ngày 22/8/2017.

- Về công nợ: Anh Nguyễn Văn H, chị Nguyễn Thị D nợ ông Nguyễn Bá M và bà Nguyễn Thị T số tiền là 842.250.000đ. Chấp nhận sự tự nguyện của ông Nguyễn bá M, bà Nguyễn Thị T rút một phần yêu cầu về công nợ đối với số tiền 421.125.000đ(số tiền này ông M, bà T không yêu cầu chị Nguyễn Thị D phải thanh toán). Anh Nguyễn văn H có trách nhiệm thanh toán cho ông Nguyễn Bá M, bà Nguyễn Thị T số tiền là: 421.125.000đ. Các bên thỏa thuận lộ trình thanh toán như sau: Ngày 22/8/2017 anh H thanh toán 51.125.000đ . Kể từ tháng 9/2017 trở đi vào ngày 22 hàng tháng anh Nguyễn Văn H có trách nhiệm thanh toán cho ông Nguyễn Bá M, bà Nguyễn Thị T mỗi tháng là 5.000.000đ cho đến khi thanh toán hết khoản nợ.

- Về án phí:

Anh Nguyễn Văn H phải nộp 150.000đ án phí thay đổi người trực tiếp nuôi con; 1.953.300đ án phí chia tài sản chung; 10.422.500đ án phí về công nợ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ và 1.000.000đ anh đã nộp theo các biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007268; 0007264 ngày 09/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa. Anh Nguyễn Văn H còn phải nộp 803.300đ án phí chia tài sản chung và 10.422.500đ án phí công nợ.

Chị Nguyễn thị D chịu 1.953.300đ án phí chia tài sản chung.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị khống chế, ngăn cản, cản trở theo thẩm quyền bổ sung.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền tuân thủ thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nội dung:

- Các đương sự;
- VKS TPTH;
- Chi cục THADSTPTH;
- Lưu hồ sơ./.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Văn Hào